

Số: /KH-UBND Hà Nam, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy Hà Nam về đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt được trong bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông

thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025. Từ đó đề ra kết hoạch triển khai thực hiện để đạt chuẩn theo quy định của Chính phủ và của tỉnh.

- Huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội vào công cuộc xây dựng nông thôn mới, hoàn thành các mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được triển khai có hiệu quả, đi vào chiều sâu, bền vững và trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong các hộ dân, cộng đồng dân cư và các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các chỉ tiêu, tiêu chí do tỉnh quy định phải đáp ứng yêu cầu của bộ tiêu chí Quốc gia và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Triển khai thực hiện Chương trình toàn diện ở tất cả các lĩnh vực, các cấp (*huyện, xã, thôn*) trong toàn tỉnh.

- Các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động bám sát chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, từ đó chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu của Chương trình đặt ra trong giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và hiện đại gắn với quá trình đô thị hóa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nông thôn mới thông minh và thích ứng với biến đổi khí hậu; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; hệ thống chính trị được tăng cường, an ninh trật tự xã hội ở nông thôn được đảm bảo và giữ vững; đời sống nông thôn giàu bản sắc văn hóa truyền thống; từng bước nâng cao điều kiện sống và dân cư nông thôn tiệm cận với đô thị.

2. Mục tiêu cụ thể

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định cụ thể các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 thuộc thẩm quyền của tỉnh và các văn bản hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng Nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Cấp xã: Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Đến năm 2025, có ít nhất 35 xã đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu (*trong đó có ít nhất 20 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu*).

- Cấp huyện: Đảm bảo duy trì và giữ vững kết quả huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Đến năm 2025, có ít nhất 01 huyện đạt nông thôn mới nâng cao.

- Cấp tỉnh: Thực hiện duy trì, giữ vững kết quả tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định của Chính phủ giai đoạn 2021-2025.

- Đến hết năm 2025, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng 1,5 lần so với năm 2020; tỷ lệ hộ nghèo chung đa chiều trên địa bàn tỉnh còn khoảng 1,56% (*sau khi trừ hộ nghèo thuộc các đối tượng bảo trợ xã hội còn dưới 0,6%*); tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 95%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung đạt 90%; tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom đạt 98% (*trong đó được xử lý đạt 95-98%*), chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 95% và phân đầu 100% chất thải nguy hại, chất thải rắn y tế, chất thải rắn công nghiệp được thu gom, vận chuyển, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Đối với cấp xã

1.1. Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới kiểu mẫu

- Rà soát, đánh giá và đối chiếu kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu đã đạt được đối chiếu với Bộ tiêu chí “xã nông thôn mới”, “xã nông thôn mới nâng cao” và quy định “xã nông thôn mới kiểu mẫu” tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các xã xây dựng kế hoạch chi tiết duy trì, hoàn thiện, bổ sung những chỉ tiêu chưa đạt và nâng cao chất lượng các tiêu chí để đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

- Tập trung chỉ đạo phát triển các mô hình sản xuất có hiệu quả để nâng cao thu nhập cho người dân; tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ, cải tạo cảnh quan môi trường nông thôn; chú trọng chăm sóc sức khỏe cho người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; giữ vững an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội nông thôn.

1.2. Xây dựng “xã nông thôn mới nâng cao”, “xã nông thôn mới kiểu mẫu”

- Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí “xã nông thôn mới”, “xã nông thôn mới nâng cao”, “xã nông thôn mới kiểu mẫu” tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình phấn đấu đạt chuẩn “xã nông thôn mới nâng cao”, “xã nông thôn mới kiểu mẫu” phù hợp với khả năng và thực tế của địa phương.

2. Đối với cấp huyện

2.1. Duy trì chất lượng tiêu chí cấp huyện, thị xã, thành phố đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

- Các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 để duy trì chất lượng tiêu chí cấp huyện đối với các huyện, thị xã, thành phố đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận giai đoạn 2018-2020.

2.2. Xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao

- Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng xây dựng nông thôn mới tại các huyện phấn đấu đạt nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch giai đoạn và hàng năm để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, đồng thời phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc tiến độ, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Đối với cấp tỉnh

- Ban hành các quy định cụ thể về các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu thuộc thẩm quyền;

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt chuẩn giai đoạn 2016-2020, rà soát, đối chiếu, xây dựng kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Chính phủ.

4. Các nội dung, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình

4.1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa

Về quy hoạch: Đạt tiêu chí số 1 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao, cụ thể đến hết năm 2025:

- Cấp xã: Có 100% số xã đạt tiêu chí số 1 về quy hoạch theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao.

- Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 1 về quy hoạch theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao.

- Cấp tỉnh: Xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh nhằm thực hiện Chương trình gắn với phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường.

+ **Nội dung 1.** Thực hiện rà soát, điều chỉnh, lập mới (*quy hoạch đã hết thời hạn*) và triển khai thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã gắn với quá trình công nghiệp hoá, đô thị hóa, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, tạo điều kiện phát triển kinh tế nông thôn, cơ cấu lại ngành nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó, có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng (*sau khi có quy hoạch chung xây dựng xã*) nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan khu vực nông thôn.

+ **Nội dung 2.** Rà soát, điều chỉnh, lập quy hoạch xây dựng vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện.

+ **Nội dung 3.** Xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh, tạo điều kiện thực hiện chương trình gắn với phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện.

4.2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản, đồng bộ, hiện đại đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối vùng miền

Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở nông thôn (*giao thông, thủy lợi, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, y tế, nước sạch tập trung, môi trường...*), nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác công trình đảm bảo bền vững. Đạt yêu cầu tiêu chí theo quy định của Thủ tướng Chính phủ với các nội dung cụ thể:

- **Nội dung 1.** Về giao thông: Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp, hàng năm có kế hoạch bảo trì hệ thống giao thông trên địa bàn xã, huyện gắn với phát triển đô thị, tạo kết nối đồng bộ liên xã, liên huyện. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Giao thông vận tải.

- **Nội dung 2.** Về thủy lợi và phòng, chống thiên tai: Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Nội dung 3.** Về điện: Cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn theo hướng an toàn, ổn định và đảm bảo mỹ quan. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 4 về điện theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 2/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 4 về điện theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Công Thương.

- **Nội dung 4.** Về trường học: Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, cấp huyện đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về trường học theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và tiêu chí số 5 về giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu về giáo dục của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu về giáo dục của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- **Nội dung 5.** Về cơ sở vật chất văn hóa: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn và hỗ trợ trang thiết bị, kinh phí hoạt động cho thiết chế văn hóa - thể thao; xây dựng và cải tạo các trung tâm văn hóa - thể thao cấp huyện đạt chuẩn và có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã hiệu quả; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về văn hóa theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu về văn hóa của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu về văn hóa của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- **Nội dung 6.** Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ đảm bảo an toàn thực phẩm cấp xã; các chợ trung tâm, chợ đầu mối, trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện; trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Công Thương (*trừ nội dung đầu tư xây dựng các trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện, trung tâm kỹ thuật nông nghiệp, hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại*). Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện nội dung đầu tư xây dựng các Trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện, Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp, hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại.

- **Nội dung 7.** Về kinh tế và tổ chức sản xuất: Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ các vùng nguyên liệu tập trung gắn với liên kết chuỗi giá trị, cơ sở hạ tầng các cụm làng nghề, ngành nghề nông thôn. Đến hết năm 2025:

+ Có 3/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu: Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn; hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện; có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả của tiêu chí kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chỉ tiêu có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn của tiêu chí kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:*

+ Sở Công Thương chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung: Cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung: Có khu công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật.

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội

dung: Hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện; có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả; cụm ngành nghề nông thôn.

- **Nội dung 8.** Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế: Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu về y tế của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Y tế.

- **Nội dung 9.** Về hệ thống thông tin và truyền thông: Phát triển, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng số, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp các Đài truyền thanh xã có cụm loa hoạt động đến thôn và tăng cường phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính nhằm nâng cao phục vụ người dân tiếp cận với các dịch vụ công... Đến hết năm 2025:

+ Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Nội dung 10.** Về hệ thống nước sạch: Xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định, đồng thời khuyến khích nhân dân xây dựng đầu tư công trình, thiết bị xử lý nước theo tiêu chuẩn. Đến hết năm 2025:

+ Có 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu về tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn của tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và đạt các chỉ tiêu về tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung; cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm; tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững của tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Nội dung 11.** Về môi trường: Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; thu hút các doanh nghiệp đầu tư các khu xử lý chất thải tập trung liên tỉnh; đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt; ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; đầu

tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung và tại chỗ phù hợp; trong đó có phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và 50% số xã đạt tiêu chí số 17 về môi trường theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường.

4.3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập cho người dân theo hướng bền vững

- Cấp xã: Đến hết năm 2025 có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về lao động, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập, tiêu chí số 12 về lao động, tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Cấp huyện: Đến hết năm 2025 có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 6 về kinh tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

+ **Nội dung 1.** Tập trung triển khai cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế xã hội.

+ **Nội dung 2.** Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp.

+ **Nội dung 3.** Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách đầu tư trồng rừng, bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ **Nội dung 4.** Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm; triển khai xúc tiến thương mại tiêu thụ nông sản; hình thành và phát triển các loại hình du lịch nông thôn gắn với sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề và xây dựng nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ **Nội dung 5.** Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã; phát triển các hình thức tổ chức liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao và chế biến nông sản.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

+ **Nội dung 6.** Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hệ thống kết nối, xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hoá hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ đảm bảo bền vững trước các biến động của thiên tai, dịch bệnh, trong đó, ưu tiên phát triển thương mại điện tử; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại nông thôn gắn với việc đáp ứng các tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và đáp ứng nhu cầu thị trường.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Công Thương.

+ **Nội dung 7.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ.

+ **Nội dung 8.** Thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ **Nội dung 9.** Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tạo nguồn nhân lực phục vụ xây dựng nông thôn mới, đồng thời thúc đẩy chuyển dịch lao động nông thôn sang phát triển làng nghề tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và dịch vụ nông thôn.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.4. Giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững

Đến hết năm 2025, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, với các nội dung cụ thể:

- **Nội dung 1.** Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; trong đó, chú trọng triển khai có hiệu quả chính sách giảm nghèo như: hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm; giáo dục và đào tạo,... hướng đến giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

- **Nội dung 2.** Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, dột nát; nâng cao chất lượng nhà ở dân cư.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Xây dựng.

4.5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

- **Nội dung 1.** Về chất lượng giáo dục: Chú trọng nâng cao chất lượng, phát triển giáo dục ở nông thôn, duy trì và nâng cao chất lượng, phổ cập giáo dục các cấp. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; có 50% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 về giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu: Tỷ lệ trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa-giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu: Tỷ lệ trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có ít nhất 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- **Nội dung 2.** Về chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe người dân: Xây dựng, phát triển mạng lưới y tế cơ sở và nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng; chăm sóc và theo dõi sức khỏe cho người dân, an toàn vệ sinh thực phẩm, đẩy nhanh tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Đến hết năm 2025:

+ Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 15 về y tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; có 60% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 về y tế theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu về Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 1/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu về tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (*áp dụng đạt cho cả nam và nữ*) của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Y tế.

4.6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển kinh tế du lịch nông thôn

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng gia đình, thôn, làng văn hóa...; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, phát động các phong trào rèn luyện thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện từng địa phương. Xây dựng và nhân rộng các mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tiêu biểu nhằm bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa phi vật thể, làng nghề truyền thống nhằm kết nối, phát triển kinh tế du lịch nông thôn. Tăng cường kiểm kê, ghi danh các di sản văn hóa; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; nghiên cứu, mở rộng mô hình kết nối văn hóa truyền thống và văn hóa mới, đảm bảo đa dạng về văn hóa vùng miền, dân tộc phục vụ phát triển du lịch. Đến hết năm 2025:

- Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 50% số xã chuẩn đạt tiêu chí số 6 về văn hóa theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Cấp huyện: Có 4/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu về Trung tâm văn hóa - thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và 1/4 huyện đạt chuẩn các chỉ tiêu: Có công viên hoặc quảng trường được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được kế thừa và phát huy hiệu quả; các di sản văn hóa trên địa bàn được kiểm kê, ghi danh, truyền dạy, xếp hạng, tu bổ, tôn tạo, bảo vệ và phát huy giá trị hiệu quả của tiêu chí số 5 về y tế - văn hóa - giáo dục theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

4.7. Nâng cao chất lượng môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp và an toàn

Tăng cường các giải pháp bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; đẩy mạnh công tác quản lý và xử lý môi trường ở những nơi có nguy cơ gây ô nhiễm nghiêm trọng (*làng nghề, khu công nghiệp, khu chăn nuôi tập trung, bãi trung chuyển chất thải sinh hoạt tập trung...*); tiếp tục phát động phong trào dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm trong khu dân cư; bổ sung, hoàn thiện hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống điện chiếu sáng, trồng và chăm sóc hoa, cây xanh hai bên đường trục xã, trục thôn, trụ sở, trường học và khu dân cư. Khuyến khích phát triển các mô hình phân loại rác tại nguồn và các mô hình thôn sáng, xanh, sạch, đẹp làm tiền đề cho phát triển du lịch nông thôn. Đến hết năm 2025:

- Cấp xã: Có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; có 50% số xã đạt

chuẩn tiêu chí số 17 về môi trường và tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- **Cấp huyện:** Có 3/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường và tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 7 về môi trường và 2/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 8 về chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

+ **Nội dung 1.** Xây dựng và tổ chức hướng dẫn thực hiện các Đề án, kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định; phát triển, nhân rộng các mô hình phân loại chất thải tại nguồn.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

+ **Nội dung 2.** Thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải (*phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, chất thải nhựa...*) theo nguyên lý tuần hoàn; tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ **Nội dung 3.** Đẩy mạnh xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu mặt nước bị ô nhiễm; sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn tài nguyên.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ **Nội dung 4.** Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường; xây dựng mới và mở rộng các cơ sở mai táng, hỏa táng phải phù hợp với các quy định và theo quy hoạch.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Xây dựng.

+ **Nội dung 5.** Tiếp tục trồng và chăm sóc hoa, cây xanh phân tán hai bên đường trục xã, trục thôn, trụ sở, trường học và khu dân cư, khu trụ sở, khu công cộng; phát triển và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ **Nội dung 6.** Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Y tế chủ trì, hướng dẫn thực hiện nội dung tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nội dung đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình.

+ **Nội dung 7.** Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025”.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.8. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân

- Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông; tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; có 50% số xã đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông, tiêu chí số 15 về hành chính công, tiêu chí số 16 về tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

- Cấp huyện: Đến hết năm 2025 có 4/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 1/4 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 9 về an ninh trật tự - hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

+ **Nội dung 1.** Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội chuyên sâu, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đạt chuẩn, nâng cao về trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nội vụ.

+ **Nội dung 2.** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, công khai và hiệu quả ở các cấp (*xã, huyện, tỉnh*); bồi dưỡng tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp.

+ **Nội dung 3.** Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông.

+ **Nội dung 4.** Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết hòa giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn. Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Tư pháp.

+ **Nội dung 5.** Tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

4.9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới

- Đến hết năm 2025, có 100% số xã đạt tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

+ **Nội dung 1.** Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

+ **Nội dung 2.** Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự” và “5 cùng”.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Hội Nông dân tỉnh.

+ **Nội dung 3.** Triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”. Vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

+ **Nội dung 4.** Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh.

4.10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

- Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới; 50% trở lên số xã đạt tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

- Cấp huyện: Đến hết năm 2025, có 4/4 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu về đảm bảo an ninh, trật tự của tiêu chí số 9 về hệ thống chính trị - an ninh trật tự - hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; 1/4 huyện đạt

chuẩn chỉ tiêu về an ninh, trật tự trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định và nâng cao của tiêu chí số 9 về an ninh, trật tự - hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao.

+ **Nội dung 1.** Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ đầu, từ xuất phát và ngay tại cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, hạn chế để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải. Chủ động nắm bắt và dự báo tình hình an ninh trật tự; tăng cường chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh, trật tự ở nông thôn, kịp thời phối hợp tham mưu giải quyết dứt điểm các vụ liên quan đến khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, mâu thuẫn ngay tại cơ sở; làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nông thôn.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Công an tỉnh.

+ **Nội dung 2.** Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp; quy hoạch sử dụng cán bộ quân sự Ban Chỉ huy quân sự cấp xã có trình độ chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở theo quy định; hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng và các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện, đảm bảo giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

4.11. Nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới và công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; truyền thông về xây dựng nông thôn mới

- Đảm bảo 100% cán bộ chuyên trách xây dựng nông thôn mới các cấp, 100% cán bộ trong hệ thống chính trị tham gia chỉ đạo xây dựng nông thôn mới được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp; triển khai sâu rộng phong trào cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới từ Trung ương đến cơ sở.

+ **Nội dung 1.** Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện, đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng.

+ **Nội dung 2.** Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, đặc biệt là cán bộ cơ sở.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ **Nội dung 3.** Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

+ **Nội dung 4.** Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan.

+ **Nội dung 5.** Tiếp tục triển khai rộng khắp phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

* *Cơ quan chủ trì, hướng dẫn thực hiện:* Sở Nội vụ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Trên cơ sở Bộ tiêu chí quốc gia, văn bản hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh, xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí “xã nông thôn mới”, “xã nông thôn mới nâng cao”, “xã nông thôn mới kiểu mẫu”, “huyện nông thôn mới”, “huyện nông thôn mới nâng cao” tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 và văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Chương trình theo thẩm quyền.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ đạo và bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách quyết liệt, tạo chuyển biến rõ nét theo từng nhóm xã. Đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đi vào chất lượng, chiều sâu, góp phần phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. Tiếp tục ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu; chú trọng quan tâm các lĩnh vực văn hóa, môi trường, an ninh trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình ở tất cả các cấp, các ngành trong tỉnh, đảm bảo sự lãnh đạo thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

2. Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động người dân nông thôn bằng nhiều hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức, tính tự giác, chủ

động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện, phát huy tối đa nội lực trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Hà Nam chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

3. Hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách thực hiện Chương trình

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo các địa phương chủ động ban hành các cơ chế đặc thù hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo hướng nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu và bền vững; đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp thích hợp và đủ mạnh để thực sự khuyến khích việc tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết, hợp tác, ứng dụng khoa học và công nghệ, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn phát triển sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; chú trọng công nghiệp chế biến nông sản và thu hút nhiều lao động.

4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới

Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, nhất là ở cấp xã, thôn để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, cách làm sáng tạo, đột phá trong triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Triển khai hiệu quả các nội dung trọng tâm của Chương trình

Chủ động triển khai hiệu quả các nội dung và nhiệm vụ, nhằm nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu và bền vững, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của người dân nông thôn (*phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; giữ gìn an ninh trật tự xã hội và quốc phòng trên địa bàn nông thôn, ...*).

6. Huy động nguồn vốn thực hiện

Huy động đa dạng hoá nguồn vốn (*Trung ương, tỉnh, huyện, xã*) và các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách (*các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân...*); có cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho địa phương các cấp (*huyện, xã*) tăng nguồn thu để có đủ nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện; thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội để ưu tiên hỗ trợ triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hỗ trợ các hoạt động chế biến vừa và nhỏ trong sản xuất nông nghiệp; môi trường và nước sạch nông thôn..., không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình xây dựng nông thôn mới.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường phân cấp, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phát huy vai trò phản biện, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư đối với xây dựng nông thôn mới. Định kỳ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức điều tra, đánh giá sự hài lòng của người dân đối với tiến độ và kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Tổng nguồn vốn dự kiến huy động để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 là **21.517.500** triệu đồng (*Hai mươi một nghìn năm trăm mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng*), trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: 57.360 triệu đồng (chiếm 0,27%)
- Vốn ngân sách tỉnh: 500.000 triệu đồng (chiếm 2,32%):
 - + Vốn đầu tư phát triển: 400.000 triệu đồng;
 - + Vốn sự nghiệp: 100.000 triệu đồng.
- Vốn ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 5.764.307 triệu đồng (chiếm 26,79%)
- Vốn ngân sách xã: 1.495.833 triệu đồng (chiếm 6,95%).
- Vốn lồng ghép: khoảng 1.500.000 triệu đồng (chiếm 6,97%).
- Vốn HTX, doanh nghiệp: khoảng 1.200.000 triệu đồng (chiếm 5,58%).
- Vốn tín dụng (*dư nợ cho vay trên địa bàn các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025*) dự kiến khoảng 10.000.000 triệu đồng (chiếm 46,47%).
- Huy động đóng góp tự nguyện của người dân và cộng đồng: khoảng 1.000.000 triệu đồng (chiếm 4,65%).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định; trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và nguồn vốn ngân sách hàng năm được giao cho Chương trình, phối hợp với các cơ quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu, kế hoạch cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; xây dựng hướng dẫn thực hiện tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu do ngành phụ trách.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2021-2025 và ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh thành lập Đoàn thẩm định các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và thành lập Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã rà soát, lập Đề án và xây dựng kế hoạch thực hiện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng nông thôn mới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp (*huyện, xã, thôn*).

- Chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu do ngành được phân công phụ trách. Phối hợp với các cơ quan truyền thông, thông tấn, báo chí tổ chức công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nội dung, chương trình, đề án do ngành phụ trách; tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng, lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh sơ kết, tổng kết Chương trình theo quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới toàn tỉnh theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm và báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội

đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện Chương trình; phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; lộ trình phân cấp trong tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng có sự tham gia thực hiện của cộng đồng người dân; cơ chế lồng ghép vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn; cơ chế huy động các nguồn lực khác để thực hiện Chương trình; phối hợp xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình trên địa bàn theo phân cấp của Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh và thẩm định về nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các Sở, ngành liên quan kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình theo chức năng nhiệm vụ của ngành và theo thẩm quyền.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp nội dung thực hiện với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổng hợp phương án phân bổ, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ nguồn vốn sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh giai đoạn 2021-2025.

6. Các sở, ngành phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới

Các Sở, ngành được giao phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra tiến độ thực hiện, thẩm tra, thẩm định, đồng thời chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết đối với các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu do ngành phụ trách.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hà Nam

- Chỉ đạo các ngân hàng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất của các tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện các quy định của Trung ương, hướng dẫn các thủ tục vay vốn đơn giản, thuận tiện vừa đảm bảo các hoạt động ngân hàng, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân vay vốn để phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, trong đó đặc biệt ưu tiên, khuyến khích, định hướng hỗ trợ các mô hình phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, tổ chức theo hình thức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất quy mô lớn.

8. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Hà Nam

Ưu tiên hỗ trợ các hộ thuộc đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn các xã được vay vốn sản xuất, kinh doanh.

9. Báo Hà Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Xây dựng và thực hiện chuyên mục xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới; đưa tin, bài về gương người tốt, việc tốt, các mô hình điển hình, cách làm hay trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

10. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, chính sách pháp luật về hợp tác xã, lợi ích của hợp tác xã mang lại cho các thành viên để nâng cao nhận thức của người dân và các cấp, các ngành về hợp tác xã kiểu mới.

- Tư vấn, hỗ trợ các hợp tác xã xây dựng phương án hoạt động, quảng bá, tiếp cận thị trường mở rộng các hoạt động hợp tác, liên doanh, liên kết giữa các hợp tác xã với các tổ chức kinh tế khác, khuyến khích các hợp tác xã thành lập Liên hiệp hợp tác xã.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, chỉ đạo các cấp Hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua “*Chung sức xây dựng nông thôn mới*” và cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, tiếp tục phát huy vai trò giám sát và phân biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các tổ chức, hội đoàn thể triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới vào nội dung sinh hoạt định kỳ hàng tháng và hướng dẫn các Chi hội thành lập tổ tự quản các tuyến đường xã, thôn, xóm; xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, an ninh trật tự....

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Kien toan Ban Chi dao, Van phong Dieu phoi nông thôn mới huyện, thị xã, thành phố; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể

gắn rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc tổ chức thực hiện các nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Đánh giá hiện trạng, xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 đối với các xã trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện việc duy trì, hoàn thiện bổ sung, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và lộ trình phấn đấu huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo quy định.

- Hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Đề án, kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của các xã.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tiến độ triển khai thực hiện của các xã. Tổng hợp, báo tiến độ thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để theo dõi, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Hàng năm, các huyện, thị xã, thành phố tổ chức đánh giá sơ kết, kiểm điểm trong công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, đồng thời nhân rộng các mô hình có cách làm hay, sáng tạo.

13. Ủy ban nhân dân các xã

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã; chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, thôn tổ chức thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tổ chức rà soát, lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch chung xã nông thôn mới phù hợp với quy hoạch xây dựng vùng huyện, định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã và gắn với quá trình đô thị hóa, nhất là các xã quy hoạch trở thành phường, thị trấn. Rà soát, đánh giá lại thực trạng nông thôn mới đã được công nhận đối chiếu với Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 để có kế hoạch duy trì, hoàn thiện bổ sung, nâng cao những tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định.

- Lập đề án xây dựng xã nông thôn mới nâng cao (*đối với xã đã đạt chuẩn nông thôn mới*), đề án xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu (*đối với xã đạt nông thôn mới nâng cao*) và xây dựng kế hoạch thực hiện đề án nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định.

- Theo dõi, chỉ đạo việc triển khai thực hiện kế hoạch đúng nội dung và tiến độ đã được Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt.

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới theo định kỳ hàng quý, tháng, năm và theo yêu cầu của cấp trên.

- Trình cấp có thẩm quyền xem xét công nhận hoặc thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*cơ quan thường trực Chương trình*) tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NNTNMT, KT.

L/NN/2023/KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Vượng